

Domotherm® E

Hướng dẫn sử dụng



<http://uebe.vn>

UEBE
Germany est.1890

Mục đích sử dụng	3
Nguyên lý hoạt động	3
Hướng dẫn sử dụng an toàn	5
Hướng dẫn quan trọng cho bệnh nhân	5
Thông tin kỹ thuật quan trọng	6
Cách sử dụng thiết bị	7
Miêu tả thiết bị	7
Màn hình	8
Khởi động thiết bị	9
Cài đặt ngày, giờ và nhiệt độ của máy (°C/°F)	9
Bật/tắt chuông	10
Tránh các phép đo không chính xác	10
Cách đo nhiệt độ	11
Phân loại kết quả đo	14
Giới hạn đo rộng	15
Xem lại kết quả đã lưu	15
Xóa bộ nhớ	16
Thay pin	16
Thông tin kỹ thuật	18
Các thông báo lỗi	18
Thông số kỹ thuật	19
Phụ kiện	20
Hiệu chỉnh đo	20
Giải thích các biểu tượng	20
Xử lý	21
Vệ sinh và bảo quản	22
Bảo hành	23

Domotherm® E là nhiệt kế điện tử hồng ngoại dùng để đo và theo dõi thân nhiệt của người trong lỗ tai. Sản phẩm phù hợp với mọi người ở mọi lứa tuổi.

Nguyên lý hoạt động

Thiết bị đo năng lượng hồng ngoại được tỏa ra bởi tai giữa và các mô xung quanh. Một cảm biến sẽ đo bức xạ nhiệt này và chuyển đổi thành các giá trị nhiệt độ. Nhiệt độ đo được sẽ hiện trên màn hình.

Kết quả đo sẽ thấp hơn khi đo xung quanh lỗ tai khiến việc chẩn đoán sốt không đúng. Do đó bạn nên làm theo các hướng dẫn sử dụng ở trang 10 để tránh đo không chính xác.

Công nghệ hồng ngoại tiên tiến rút ngắn thời gian đo thân nhiệt chỉ trong 1 giây. Điều này đặc biệt phù hợp để dùng cho trẻ em. Có thể thực hiện đo khi đứa trẻ đang ngủ mà không làm ảnh hưởng đến chúng.

Nhiệt kế không dùng nắp đầu đo, đặc biệt thân thiện với người dùng và tiết kiệm chi phí. Không cần tốn chi phí để mua nắp đầu đo thay thế.

Thiết kế tiện dụng của nó khiến việc sử dụng nhiệt kế trở nên dễ dàng và thuận tiện.

Tính năng bộ nhớ lưu trữ được 12 kết quả đo nhiệt độ cuối kèm ngày và giờ đo. Điều này cho phép bạn theo dõi được sự thay đổi của nhiệt độ theo thời gian.

Báo sốt: Nếu kết quả nhiệt độ đo được trên 37,5 °C, sau đó có ba tiếng bip ngắn và ánh sáng màu đỏ báo trên màn hình, điều đó có nghĩa là nhiệt độ bị tăng .

Chế độ im lặng: Bạn có thể tắt tiếng bíp của nhiệt kế khi đo trong trường hợp không muốn làm ảnh hưởng giấc ngủ của con.

Đầu đo sáng: Đèn LED trên cảm biến đo giúp xác định vị trí nhiệt kế trong bóng tối dễ dàng hơn.

Tính năng nhắc nhở làm sạch đầu đo: Đầu đo phải được làm sạch sau khi dùng xong. Khi bạn tắt nhiệt kế, đầu đo nhấp nháy và một biểu tượng hiện trên màn hình thiết bị để nhắc nhở.

Nhiệt kế có giới hạn đo rộng từ 0 °C đến 100 °C. Tương tự việc đo thân nhiệt ở tai, nhiệt kế có thể được dùng để đo nhiệt độ bề mặt, ví dụ nhiệt độ bề mặt của sữa trong bình sữa trẻ em, nhiệt độ bề mặt của nước tắm cho trẻ sơ sinh hoặc nhiệt độ môi trường xung quanh.

Nhiệt kế này đã được thử nghiệm lâm sàng và chứng nhận đáng tin cậy và chính xác khi được dùng đúng theo hướng dẫn sử dụng.

Hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng để đảm bảo rằng bạn đã hiểu tất cả các tính năng và thông tin an toàn.

Hãy dành thời gian để làm quen với nhiệt kế. Thực hiện các phép đo kiểm tra và thực hành dùng nhiệt kế đúng cách đến khi bạn đạt được các kết quả đo ổn định. Thực hiện theo các hướng dẫn ở trang 10 để tránh các phép đo không chính xác.

Cảnh báo: Kiểm tra đầu đo đảm bảo sạch sẽ trước khi sử dụng. Đầu đo bị nhiễm bẩn sẽ gây ra các sự cố và các phép đo không chính xác. Hãy làm theo các hướng dẫn làm sạch ở trang 22.

Hướng dẫn quan trọng cho bệnh nhân

- Thiết bị chỉ được dùng cho mục đích được mô tả trong hướng dẫn sử dụng. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng nào gây ra do sử dụng không đúng cách.
- Bác sĩ khuyến cáo với trẻ sơ sinh 6 tháng đầu chỉ đo nhiệt độ ở trực tràng. Các phương pháp đo khác bất kỳ có thể dẫn đến kết quả không phù hợp.
- Không thực hiện phép đo trong hoặc ngay sau khi cho con bú
- Không uống rượu, ăn hoặc chơi thể thao trước hoặc trong quá trình đo.
- Không sử dụng nhiệt kế trong môi trường có độ ẩm cao.
- Ráy tai có thể khiến kết quả nhiệt độ đo được thấp hơn. Trước khi lấy số đo, hãy chắc chắn lỗ tai sạch sẽ.
- Nếu ráy tai tích tụ trên cảm biến đo, việc đo nhiệt độ thường không chính xác và có thể dẫn đến nhiễm khuẩn chéo giữa những người dùng khác nhau. Khi được vệ sinh đúng cách, nhiệt kế sẽ hoàn toàn hợp vệ sinh và có thể dùng được cho cả gia đình.
- Hãy đo lại sau 15 phút nếu kết quả đo không phù hợp với tình trạng sức khỏe của bệnh nhân hoặc thấp một cách bất thường. Kiểm tra kết quả bằng phương pháp đo thân nhiệt khác.
- Việc sử dụng nhiệt kế hồng ngoại đo tai không thể thay thế sự tư vấn của bác sĩ!
- Nhiệt kế chứa các bộ phận nhỏ (pin, vv) trẻ em dễ nuốt vào. Để thiết bị tránh xa tầm tay trẻ em.

Thông tin kỹ thuật quan trọng

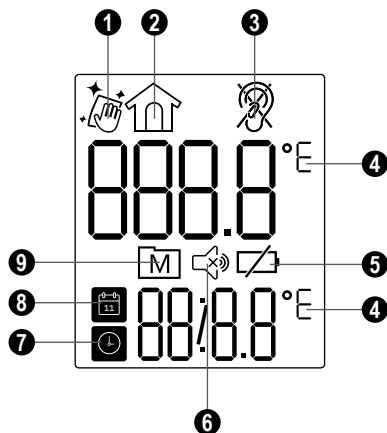
- Thiết bị không thấm nước. Không nhúng nó vào nước hoặc bất kỳ chất lỏng nào khác. Để biết thêm thông tin về vệ sinh và khử trùng, vui lòng xem hướng dẫn ở trang 22.
- Giữ thiết bị không bị rơi hoặc va đập mạnh. Bảo vệ thiết bị khỏi nhiệt độ khắc nghiệt, bụi bẩn, bụi, ánh sáng mặt trời mạnh, nóng và lạnh.
- Không sử dụng thiết bị nếu bạn thấy những dấu hiệu hư hỏng hoặc bất kỳ dấu hiệu bất thường nào khác.
- Không tự ý mở thiết bị (trừ việc thay pin). Nếu máy đã mở ra, nó phải được được hiệu chỉnh đo bởi đơn vị có thẩm quyền.
- Việc dùng thiết bị quanh vùng có điện thoại di động, lò vi sóng hoặc các thiết bị có điện từ mạnh khác có thể dẫn đến kết quả sai. Giữ khoảng cách ít nhất 1m với các thiết bị đó. Nếu bạn không thể duy trì khoảng cách tối thiểu, hãy kiểm tra xem nhiệt kế hoạt động chính xác không trước khi dùng.
- Nếu thiết bị không được sử dụng trong khoảng thời gian dài, hãy tháo pin ra.
- Thiết bị này bao gồm các bộ phận cảm biến và do đó phải được giữ gìn cẩn thận. Xem các điều kiện bảo quản và vận chuyển cũng như các điều kiện hoạt động ở trang 19.

Miêu tả thiết bị



- | | |
|--------------------------|-----------------------------|
| ❶ Cảm biến đo | ❺ Nút MEMO (Xem lại bộ nhớ) |
| ❷ Đầu đo được chiếu sáng | ❻ Nút O/I (Nút bật/tắt) |
| ❸ Màn hình | ❼ Khoang chứa pin |
| ❹ Nút START (bắt đầu đo) | ❽ Nút MODE (Chọn chế độ) |

Màn hình



- | | |
|--|-----------------|
| ❶ Nhắc nhở vệ sinh | ❺ Báo pin |
| ❷ Nhiệt độ môi trường | ❻ Chuông báo |
| ❸ Sẵn sàng đo | ❼ Giờ |
| ❹ Đơn vị nhiệt độ °C (Celsius) / °F (Fahrenheit) | ❽ Ngày |
| | ❾ Chế độ bộ nhớ |

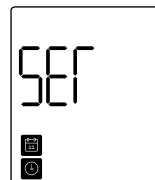
Khởi động thiết bị

- Mở nắp ô chứa pin (xem trang 17) và rút tấm ngăn pin trong suốt ra khỏi máy. Sau đó đóng nắp lại.
- Thiết bị bật và chuyển sang chế độ SET để nhập các cài đặt cơ bản (ngày, giờ, đơn vị nhiệt độ).

Cài đặt ngày, giờ và nhiệt độ của máy (°C/°F)

Trước khi dùng thiết bị lần đầu tiên, cài đặt ngày và giờ để phép đo có thể được lưu kèm ngày và giờ

- Khi thiết bị được dùng lần đầu hoặc sau khi thay pin, thiết bị sẽ tự động chuyển sang chế độ SET để nhập các cài đặt cơ bản (Hình 1).



Hình 1

- Để mở chế độ SET bằng tay, bấm và giữ nút START ít nhất năm giây với thiết bị đang tắt.

- Bấm tiếp nút START. Bạn có thể cài đặt năm (Hình 2).
- Bấm nút MODE để tăng năm, nút MEMO để giảm năm. Khi giá trị chính xác được cài, bấm nút START để xác nhận.



Hình 2

- Bây giờ bạn có thể cài đặt tháng (Hình 3). Bấm nút MODE để tăng tháng, và bấm nút MEMO để giảm tháng. Đặt tháng chính xác và bấm nút START để xác nhận.



Hình 3

- Lặp lại tương tự để nhập ngày (Hình 3), giờ và phút (Hình 4).



Hình 4

Cách sử dụng thiết bị

- Bây giờ bạn có thể thiết lập đơn vị nhiệt độ (hình 5). Bấm nút MODE để chuyển đổi giữa °C (Celsius) và °F (Fahrenheit). Chọn đơn vị nhiệt độ cần và bấm nút START để xác nhận.



Hình 5

- Các cài đặt cơ bản được cấu hình xong. Thiết bị tắt.

Thiết bị sẽ tự động tắt sau 30 giây không sử dụng. Tuy nhiên, các mục bất kỳ đã được xác nhận sẽ vẫn được lưu lại.

Sau khi thay pin, bạn phải nhập lại ngày tháng và giờ.

Bật/tắt chuông

Khi thiết bị tắt, bấm nút MODE. Trạng thái hiện tại của tính năng chuông báo được hiển thị trên màn hình:



Chuông bật



Chuông tắt

Bây giờ bạn có thể sử dụng nút MODE để bật hoặc tắt chuông

Bấm nút on/off để tắt thiết bị hoặc đợi thiết bị tự động tắt sau khoảng 10 giây

Tránh các phép đo không chính xác

Đo nhiệt độ trực tiếp ở tai giữa (màng nhĩ) đảm bảo phép đo nhiệt độ chính xác nhất. Các phép đo được thực hiện ở xung quanh các mô của lỗ tai sẽ có kết quả thấp hơn và có thể dẫn đến chẩn đoán sốt không chính xác.

Do đó, việc đặt nhiệt kế đúng trong tai là rất quan trọng. Thực hiện theo các hướng dẫn đặt nhiệt kế trong tai ở mục "Cách đo nhiệt độ" trang 11.

Cách sử dụng thiết bị

Luôn đo nhiệt độ ở cùng tai, kết quả nhiệt độ có thể thay đổi giữa 2 tai.

Bạn nên đo nhiệt độ liên tiếp 3 lần ở cùng một tai và lấy kết quả đo cao nhất trong các trường hợp sau:

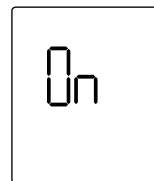
- Trẻ sơ sinh mới trong 100 ngày đầu.
- Trẻ em dưới ba tuổi có hệ thống miễn dịch yếu, khi đó xác định bị sốt hoặc không rất quan trọng.
- Nếu bạn muốn làm quen với thiết bị và tập cách dùng nhiệt kế hồng ngoại đo tai chính xác đến khi bạn đạt được kết quả đo chắc chắn.
- Nếu bạn thấy kết quả đo thấp một cách bất thường.

Khi thực hiện các phép đo liên tiếp, hãy đợi 30 giây sau 3 đến 5 lần đo để có được kết quả chính xác nhất.

Hãy chắc chắn các cảm biến đo luôn sạch sẽ. Một cảm biến đo bẩn hoặc bị tắc có thể dẫn đến các phép đo không đúng.

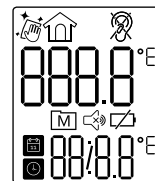
Cách đo nhiệt độ

- Bật thiết bị bằng cách bấm nút on/off.



Hình 1

- Màn hình hiện „On” và được chiếu sáng màu xanh lá cây (Hình 1).



Hình 2

- Thiết bị tiến hành tự kiểm tra riêng và tắt cả các phần của màn hình sẽ được hiển thị (Hình 2).

Cách sử dụng thiết bị

- Thiết bị sau đó chuyển sang chế độ đo. Một tiếng bip báo thiết bị sẵn sàng đo. Biểu tượng cái tai và các tia trên màn hình bắt đầu nhấp nháy (Hình 3). Đèn led trên đầu đo sáng khoảng 10 giây.

Xem lại kết quả đo cuối

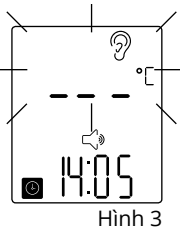
- Trước khi thực hiện phép đo, bạn có thể lấy lại kết quả đo nhiệt độ lần cuối bằng cách bấm nút MEMO. Kết quả đo nhiệt độ lần cuối được hiện cùng với biểu tượng  nhấp nháy ở dưới cùng của màn hình (Hình 4). Nhiệt kế trở về chế độ đo sau đó.

Xem nhiệt độ môi trường xung quanh

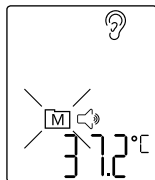
- Bạn cũng có thể chọn kiểm tra nhiệt độ môi trường xung quanh bằng cách bấm nút MODE. Nhiệt độ môi trường xung quanh được hiển thị trên màn hình cùng biểu tượng  (Hình 5). Sau đó nhiệt kế trở về chế độ đo.

Cách đo

- Cách tốt nhất để đo cho trẻ nhỏ là để bé nằm trên bụng, đầu nghiêng một bên sao cho tai hướng lên trên. Đối với trẻ lớn hơn hoặc người lớn, đứng sau hoặc bên cạnh bệnh nhân để đo sẽ tốt hơn.
- Hơi kéo vành tai lên/xuống từ giữa để lỗ tai kéo dãn sao cho bạn nhìn được màng nhĩ:
 - Đối với trẻ em dưới một tuổi: Kéo tai thẳng ra phía sau (Hình 6).



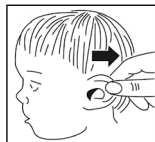
Hình 3



Hình 4



Hình 5



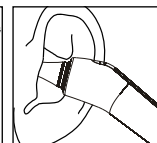
Hình 6

Cách sử dụng thiết bị

- Đối với trẻ em từ một tuổi trở lên và người lớn: Kéo vành tai lên và trở lại (Hình 7).



Hình 7



Hình 8

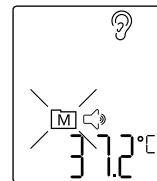
- Trong khi nhẹ nhàng kéo tai, nhẹ nhàng đặt cảm biến đo vào trong lỗ tai (Hình 8). Bây giờ bấm vào nút START.

- Giữ cảm biến đo trong tai cho đến khi có tiếng bip sau khoảng một giây báo nhiệt kế đã đo xong. Kết quả đo được hiển thị trên màn hình (Hình 9). Đưa nhiệt kế ra ngoài lỗ tai.



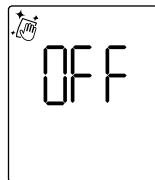
Hình 9

- Ở giữa nhiệt độ 32,0 °C và 37,5 °C, duy nhất một tiếng bip kêu. Nhiệt độ đo hiện trên màn hình, phần sáng màu xanh lá cây.
- Ở nhiệt độ 37,5 °C đến 42,2 °C, có ba tiếng bip liên tiếp. Nhiệt độ đo hiện trên màn hình, phần sáng màu đỏ (báo sốt).
- Sau khoảng mười giây, nhiệt kế sẵn sàng để đo tiếp. Biểu tượng °C trên màn hình bắt đầu nhấp nháy lại.
- Bây giờ bạn có thể so sánh kết quả đo nhiệt độ hiện tại với kết quả đo trước đó bằng cách bấm nút MEMO. Kết quả đo nhiệt độ gần nhất được hiển thị ở vùng phía dưới màn hình kèm biểu tượng  nhấp nháy (Hình 10). Sau đó nhiệt kế quay lại chế độ đo và hiện lại kết quả nhiệt độ hiện tại.
- Thiết bị tự động tắt sau 30 giây không dùng. Bạn cũng có thể bấm nút on/off để tắt thiết bị.



Hình 10

- Khi thiết bị tắt, đầu đo sáng nhấp nháy và biểu tượng  được hiện trên màn hình (hình 11) để nhắc nhở bạn vệ sinh sạch sẽ đầu đo. Làm sạch đầu đo sau mỗi lần sử dụng theo hướng dẫn trang 22.



Hình 11

Phân loại kết quả đo

Để phân loại kết quả đo khi sốt, bạn có thể sử dụng các giá trị tham khảo dưới đây để phân loại như sau:

37,5 °C đến 38,0 °C: nhiệt độ cao
 38,0 °C đến 39,0 °C: sốt vừa phải
 39,0 °C và cao hơn: sốt cao

Chú ý: Cần tham khảo ý kiến bác sĩ trong trường hợp sốt cao!

Không thể so sánh các kết quả đo không cùng vị trí với nhau vì thân nhiệt bình thường phân loại theo vị trí đo nhiệt độ.

Khoảng thân nhiệt bình thường:

Nách (dưới cánh tay): 34,7 °C đến 37,3 °C

Miệng (trong miệng): 35,5 °C đến 37,5 °C

Trực tràng (ở hậu môn): 36,6 °C đến 38,0 °C

Dùng DomoTherm E để đo (trong tai): 35,4 °C đến 37,4 °C

Ngay cả thời gian trong ngày cũng ảnh hưởng đến thân nhiệt. Thường cao nhất vào buổi tối và thấp nhất khoảng một giờ trước khi thức dậy.

Giới hạn đo rộng

Nhiệt kế có giới hạn đo rộng từ 0 °C đến 100 °C. Giới hạn đo nằm cả dưới và trên giới hạn nhiệt độ đo của y tế từ 32,0 °C đến 42,2 °C.

Bên cạnh việc đo nhiệt độ cơ thể, nhiệt kế cũng có thể được sử dụng để đo nhiệt độ bề mặt, như nhiệt độ bề mặt của sữa trong bình đựng sữa cho trẻ, nhiệt độ bề mặt của nước tắm cho trẻ sơ sinh hoặc nhiệt độ môi trường xung quanh.

Các kết quả đo được hiện theo những cách khác nhau trên màn hình:

 Biểu tượng tai hiện lên chỉ kết quả đo nằm trong giới hạn đo của y tế từ 32,0 °C đến 42,2 °C.

 Biểu tượng tai gạch chéo hiện lên chỉ kết quả đo nằm ngoài giới hạn đo của y tế.

Biểu tượng liên quan được lưu cùng với giá trị đo.

Xem lại kết quả đã lưu

Nhiệt kế có bộ nhớ lưu được 12 kết quả đo. Các kết quả đo được lưu tự động cùng ngày và giờ đo. Kết quả đo từ mới nhất đến cũ nhất được lưu lần lượt ở vị trí bộ nhớ 1 đến 12. Nếu bộ nhớ đầy, máy sẽ tự động xóa kết quả cũ nhất (Số 12) để lưu thêm kết quả mới nhất (Số 1).

Để xem lại các kết quả đo đã lưu, thực hiện như sau:

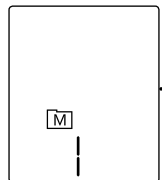
- Thiết bị tắt, bấm nút MEMO. Thiết bị ở chế độ xem lại bộ nhớ (Hình 1).



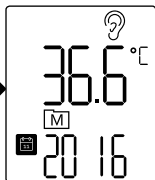
Hình 1

Cách sử dụng thiết bị

- Kết quả đo mới nhất Số 1 hiện (Hình 2). Kết quả đo hiện lần lượt với năm (Hình 3), tháng/ngày (Hình 4) và thời gian (Hình 5).



Hình 2



Hình 3



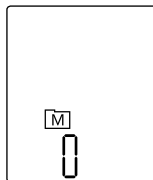
Hình 4



Hình 5

- Bấm liên tiếp nút MEMO để mở các phép đo cũ hơn (Số 2, số 3, vv).

Nếu không có giá trị đo nào được lưu, màn hình hiện như bên dưới (Hình 6):



Hình 6

Xóa bộ nhớ

- Mở kết quả đo đã lưu bất kỳ.
- Bấm và giữ nút START ít nhất năm giây.
- Đầu tiên màn hình hiện CL (Clear/Xóa), sau đó bộ nhớ hiện số 0 (Hình 6).

Thiết bị sẽ tự động tắt sau 30 giây. Bạn cũng có thể tắt thiết bị bằng cách bấm nút on/off.

Thay pin

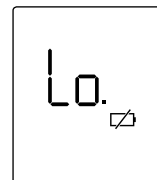
Thiết bị này được cấp một pin lithium CR2032.

Thiết bị báo pin yếu nếu thấy biểu tượng pin nhấp nháy  trên màn hình khi đang sử dụng nhiệt kế. Mặc dù bạn vẫn có thể thực hiện đo nhiệt độ, nhưng bạn nên có sẵn một pin dự phòng.

Cách sử dụng thiết bị

Thay pin khi:

- Trên màn hình báo "hết pin" sau khi bật thiết bị (Hình 1). Bạn phải lắp một pin mới trước khi thực hiện đo nhiệt độ.
- Màn hình không hiện mặc dù đang bấm nút on/off.



Hình 1

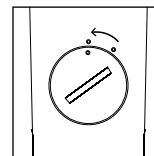
Có thể dùng cạnh tròn của nắp bảo vệ để mở và đóng nắp ngăn chứa pin (xem Hình 2).

- Mở nắp trên ngăn chứa pin và nhấc nó ra.
- Tháo pin cũ và lắp pin mới (CR2032) vào với dấu + hướng lên trên.
- Đóng nắp ngăn chứa pin lại.

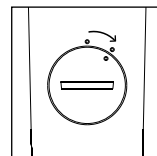


Hình 2

Sau khi thay pin, bạn sẽ cần đặt lại ngày và giờ (xem trang 9). Các giá trị đo được lưu và cài lại đơn vị đo (°C/°F) khi thay pin.



Mở nắp ngăn chứa pin



Đóng nắp ngăn chứa pin

Các thông báo lỗi



Nhiệt độ đo được trên 100,0 °C, nằm ngoài giới hạn đo.



Nhiệt độ đo được dưới 0 °C, nằm ngoài giới hạn đo.



Nhiệt độ môi trường trên 40,0 °C, không đảm bảo điều kiện hoạt động.



Nhiệt độ môi trường dưới 10,0 °C, không đảm bảo điều kiện hoạt động.



Lỗi điện tử. Nếu lỗi xảy ra một lần nữa, liên hệ với trung tâm dịch vụ khách hàng của UEBE.



Pin yếu. Chuẩn bị pin dự phòng.



Hết pin. Hãy thay pin.



Màn hình không hiện sau khi bật. Kiểm tra xem pin lắp đúng vị trí và đúng cực (+/-) không. Nếu lỗi vẫn còn, thay pin.

Thông số kỹ thuật

Loại:	Nhiệt kế đo tai Domotherm® E
Giới hạn đo:	0,1 °C đến 99,9 °C (32,2 °F đến 211,8 °F)
độ phân giải đo:	0,1 °C / °F
Sai số đo:	± 0,2 °C trong khoảng 32,0 °C và 42,2 °C (± 0,4 °F trong khoảng 89,6 °F và 108,0 °F) ± 1 °C (± 2 °F) trong khoảng nhiệt độ khác
Màn hình:	Màn hình tinh thể lỏng (LCD), hiển thị bốn chữ số kèm biểu tượng đặc biệt
Báo sốt:	Nếu kết quả đo nhiệt độ trên 37,5 °C, sau đó ba tiếng bíp ngắn và đèn màu đỏ sáng trên màn hình có nghĩa nhiệt độ tăng lên.
Bộ nhớ:	Lưu được 12 kết quả kèm ngày và giờ
Điều kiện hoạt động:	Nhiệt độ môi trường 10 °C đến 40 °C (50 °F đến 104 °F), độ ẩm tương đối tối đa 15% đến 95%
Điều kiện bảo quản và vận chuyển:	-25 °C đến +55 °C (-13 °F đến 131 °F), độ ẩm tương đối tối đa 15% đến 95%
Tự động tắt:	Khoảng 30 giây sau khi đo lần cuối
Pin:	1 x CR 2032, 3,0 V
Tuổi thọ pin:	Khoảng 1000 phép đo (với một pin mới)
Tiêu chuẩn IP:	IP 22: bảo vệ chống lại các vật thể rắn bên ngoài với đường kính từ 12.5 mm, bảo vệ chống nước nhỏ giọt.
Tuổi thọ trung bình:	5 năm hoặc đo 12.000 lần
Kích thước:	145 mm (L) x 38 mm (W) x 36 mm (H)
Trọng lượng:	54 g kèm pin, 52 g mà không cần pin

Phụ kiện

Việc sửa chữa thiết bị chỉ có thể được thực hiện bởi nhà sản xuất hoặc trung tâm bảo hành chính hãng. Vui lòng liên hệ

Công ty TNHH YSMART
P1104-Nhà C5-Khu Đô Thị Mỹ Đình 1
Nam Từ Liêm-Hà Nội – Việt Nam
Tel: +84. 04 62871707
Email: info@uebe.vn
Internet: http://uebe.vn

Hiệu chỉnh đo

Theo Medizinprodukte-Betreiberverordnung (Luật vận hành thiết bị y tế tại Đức), người dùng chuyên nghiệp ở Đức được khuyến cáo hiệu chỉnh đo thiết bị hàng năm. Người dùng cá nhân nên sắp xếp hiệu chỉnh đo cho thiết bị 2 năm một lần.

Việc kiểm tra có thể được thực hiện bởi UEBe Medical GmbH, đơn vị chịu trách nhiệm đo lường hoặc trung tâm bảo hành được ủy quyền. Vui lòng tham khảo quy định quốc gia của bạn.

Theo yêu cầu, trung tâm bảo hành ủy quyền nhận được „Hướng dẫn kiểm tra để hiệu chỉnh đo“ bởi nhà sản xuất.

Giải thích các biểu tượng



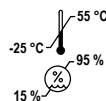
Sản phẩm này được sản xuất theo chỉ thị số 93/42/EEC của Hội đồng Châu Âu ngày 05 tháng 09 năm 2007 Liên quan đến các thiết bị y tế và đóng dấu CE 0123 (TUV SUD Product Service GmbH).



Mức độ bảo vệ chống điện giật: TYPE BF



Tham khảo hướng dẫn sử dụng



Điều kiện lưu trữ và vận chuyển
Nhiệt độ môi trường -25 °C đến +55 °C
Độ ẩm tương đối tối đa 15% đến 95%



Giữ khô



Nhà sản xuất

IP 22

Bảo vệ chống lại các vật thể rắn bên ngoài với đường kính từ 12.5 mm, bảo vệ chống nước nhỏ giọt

SN

Số seri của thiết bị

REF

Số tham chiếu = số mã hàng

Xử lý



Thiết bị kỹ thuật và pin không phải rác thải sinh hoạt. Chúng phải được xử lý tại nơi thu gom và xử trí phù hợp.

- Đầu đo phải được vệ sinh sạch sẽ sau mỗi lần sử dụng! Đầu đo bẩn sẽ gây ra các sự cố và các phép đo không chính xác.
- Sử dụng một miếng bông tạo bọt, vải bông hoặc bông ẩm tẩm cồn (70% cồn isopropyl) để làm sạch ống và đầu đo.
- Hãy chắc chắn không có chất lỏng vào nhiệt kế.
- Không dùng chất tẩy rửa mạnh, dung môi hoặc xăng để vệ sinh. Không nhúng thiết bị vào nước hoặc chất lỏng làm sạch khác.
- Hãy chắc chắn bề mặt của cảm biến đo và màn hình không bị trầy xước.
- Sau khi vệ sinh cảm biến đo với cồn, đợi năm phút trước khi tiếp tục đo nhiệt độ. Đảm bảo nhiệt kế có thể trở lại nhiệt độ hoạt động yêu cầu.

Thiết bị này được sản xuất và kiểm tra rất chặt chẽ. Tuy nhiên, trong trường hợp lỗi được phát hiện sau khi giao hàng, chúng tôi thực hiện bảo hành theo các điều khoản và điều kiện sau:

Trong thời gian bảo hành 2 năm kể từ ngày mua hàng chúng tôi sửa chữa hoặc đổi mới máy miễn phí cho khách hàng nếu có lỗi.

Không bảo hành các bộ phận bị hao mòn cũng như hư hỏng do người dùng không tuân thủ hướng dẫn sử dụng, xử lý không đúng cách (ví dụ như nguồn điện không thích hợp, vỡ, rò rỉ pin) hoặc tự ý tháo máy. Ngoài ra, không bồi thường thiệt hại gây ra do sử dụng thiết bị của chúng tôi.

Các yêu cầu bảo hành chỉ có hiệu lực trong thời gian bảo hành và được xác định bằng hóa đơn mua hàng. Trong trường hợp có yêu cầu bảo hành, máy phải được gửi đến địa chỉ sau đây kèm hóa đơn mua hàng và mô tả lỗi:

Công ty TNHH YSMART
P1104-Nhà C5-Khu Đô Thị Mỹ Đình 1
Nam Từ Liêm-Hà Nội – Việt Nam
Tel: +84. 04 62871707
Email: info@uebe.vn
Internet: <http://uebe.vn>

Khách hàng chịu chi phí vận chuyển máy bảo hành gửi về công ty. UEBE từ chối nhận hàng trả lại khi khách hàng chưa thanh toán phí này.

Bảo hành này không giới hạn các khiếu nại theo luật và quyền lợi của người mua đối với người bán (như các yêu cầu về sai sót, trách nhiệm của nhà sản xuất).

Lưu ý: Cần có hóa đơn mua hàng hoặc thẻ bảo hành khi có yêu cầu bảo hành sản phẩm.

REF 0875

PZN 11613786

Công ty TNHH YSMART
P1104-Nhà C5-Khu Đô Thị Mỹ Đình 1
Nam Từ Liêm-Hà Nội – Việt Nam
Tel: +84. 04 62871707
Email: info@uebe.vn
Internet: <http://uebe.vn>

Thương hiệu Domotherm và UEBE
được quốc tế bảo hộ của:

 UEBE Medical GmbH
Zum Ottersberg 9
97877 Wertheim, Germany

Các thông tin kỹ thuật có thể thay đổi.
Cấm in ấn, sao chép lại một phần hoặc toàn bộ.
© Copyright 2016 UEBE Medical GmbH

7 0875 203 BA
2017-06

CE 0123

<http://uebe.vn>

UEBE
Germany est.1890